

Hoài Đức, ngày 19 tháng 8 năm 2019.

Số: 179/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 313/2019/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” giữa:

Nguyên đơn: Anh NĐH, sinh năm 1984;

Trú tại: thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Chị NTVH, sinh năm 1993;

Trú tại: thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 146, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/8/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh NĐH và chị NTVH.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Đình Minh Quân, sinh ngày 06/02/2016 cho chị NTVH trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh NĐH cấp dưỡng

tiền nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ cho đến khi cháu Nguyễn Đình Minh Quân đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh NĐH có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh NĐH và chị NTVH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh NĐH tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0009057 ngày 25/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Anh Hải đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Kim Chung, H. Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Huy